

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST

Ngày 30 tháng 01 năm 2018

Về việc: “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Quang.

Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Tùng Long; ông Nguyễn Khắc Diện.

- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy.

Ngày 30/ 01/ 2018, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 44/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/ 10/ 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29/12/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim O. Sinh năm: 1986

Trú tại: thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Anh Đặng Đôn X. Sinh năm: 1986.

Trú tại: thôn P, xã T, huyện L, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Vắng mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện ngày 02/6/ 2017, bản tự khai ngày 20/ 10/ 2017, chị Võ Thị Kim O trình bày: Chị O và anh X có đăng ký kết hôn với nhau ngày 19/ 11/ 2012 tại Ủy ban nhân dân T, huyện L, tỉnh H. Hai bên đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào. Trong quá trình chung sống với nhau chị O và anh X thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, lý do vì anh X không lo làm ăn, suốt ngày ăn chơi lêu lổng và có nhiều lần chị O bị anh X đánh đập. Sau khi sinh con cuộc sống của vợ chồng không có tiến triển nên chị

O đã đưa con về bên ngoại sinh sống. Sau đó anh X đã lên xin và hứa thay đổi nên chị O quay về sống với anh X một thời gian nhưng anh X vẫn không thay đổi cách sống của mình. Vì vậy chị O lại tiếp tục về ngoại sinh sống đã được hơn ba năm. Nay chị O xét thấy tình cảm thật sự không còn nên đề nghị Tòa giải quyết cho được ly hôn với anh X.

Về con chung: Chị O và anh X có 01 đứa con chung là Đặng Đôn Bảo N, sinh ngày 06/9/2013. Hiện nay con chung đang sống với chị O và nếu được ly hôn chị O yêu cầu được nuôi con chung và yêu cầu anh X phải đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ đến khi con đủ tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của anh Đặng Đôn X ngày 20/10/2017 đã trình bày như sau: Anh X và chị O có đăng ký kết hôn với nhau ngày 19/ 11/ 2012 tại Ủy ban nhân dân T, huyện L, tỉnh H. Hai bên đi đến kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào.

Sau khi kết hôn, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn với nguyên nhân do chị O bỏ con về ngoại sinh sống và rủ anh X về ngoại nhưng anh X không nghe. Còn anh X gọi vợ về quê nội làm ăn nhưng chị O cũng không nghe nên mâu thuẫn phát sinh. Trong thời chị O sinh sống tại quê ngoại thì anh X vẫn qua lại thăm hỏi chị O và con. Nay chị O làm đơn xin ly hôn nhưng anh X xét thấy tình cảm của anh X đang còn nên yêu cầu đoàn tụ để nuôi dạy con chung.

Về con chung: Anh X và chị O có 01 đứa con chung là Đặng Đôn Bảo N sinh ngày 06/9/2013. Nếu ly hôn, anh X đề nghị xử theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Anh X không yêu cầu giải quyết.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã làm đầy đủ các thủ tục như giao giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Đặng Đôn X vẫn không có mặt tại phiên tòa. Do đó Tòa xét thấy cần áp dụng điểm b, khoản 2 điều 227 - BLTTDS xử vắng mặt anh Đặng Đôn X.

Chị Võ Thị Kim O và anh Đặng Đôn X đi đến hôn nhân một cách tự nguyện, không bên nào ép buộc bên nào, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh H và tuân thủ theo các quy định khác của pháp luật. Do đó Tòa xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp.

Tuy nhiên trong quá trình chung sống, chị O và anh X đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng không hiểu tính tình của nhau. Chị O cho rằng anh X không lo lắng cho gia đình, không chịu tu chí làm ăn còn anh X cho rằng chị O muốn anh X về quê ngoại sinh sống nhưng chị O. Do đó chị O và anh X đã

sống ly thân đến nay đã hơn ba năm. Ngoài ra tại bản tự khai anh X cho rằng tình cảm của mình đang còn và mong muốn được đoàn tụ. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết, Tòa đã triệu tập anh X lên để tiến hành hòa giải nhiều lần nhưng anh không có mặt. Điều này thể hiện anh X không có thái độ hợp tác và ý kiến của anh X là mong muốn chị O về đoàn tụ là không chân thành và không có thiện chí. Còn chị O, mặc dù đã được Tòa án khuyên bảo nhiều lần nhưng chị O vẫn một mực yêu cầu ly hôn. Bên cạnh đó, qua xác minh tại thôn P cho biết chị O đã bỏ về nhà mẹ đẻ tại huyện H đã từ lâu, không thấy chị O đi lại hay sinh sống tại địa phương nữa còn mâu thuẫn như thế nào thì chính quyền địa phương và xóm không rõ và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do đó Tòa xét thấy tình cảm của chị Võ Thị Kim O và anh Đặng Đôn X thật sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Tòa cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56- Luật HNGĐ xử cho chị Võ Thị Kim O được ly hôn với anh Đặng Đôn X.

Về con chung: Chị Võ Thị Kim O và anh Đặng Đôn X có 01 đứa con chung là Đặng Đôn Bảo N, sinh ngày 06/9/2013. Tại phiên tòa hôm nay chị O yêu cầu được nuôi con chung đến tuổi trưởng thành và yêu cầu anh X phải đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng là 1000.000đ đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi.

Còn tại bản tự khai của anh X đề nghị Tòa án xử theo quy định của pháp luật.

Tòa xét thấy con chung là Đặng Đôn Bảo N đã sinh sống với chị O từ khi ly thân đến nay và thu nhập của chị O mặc dù không ổn định nhưng vẫn đảm bảo được các quyền lợi cho con chung. Do đó, yêu cầu của chị O là có cơ sở, nghĩ nên chấp nhận và áp dụng điều 58, 81, 82, 83 - Luật HNGĐ xử giao cho chị Hương có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Đôn Bảo N, sinh ngày 06/9/2013 đến tuổi trưởng thành và anh Đặng Đôn X có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ đến khi con đủ tròn 18 tuổi kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/01/2018.

Sau khi ly hôn, anh Đặng Đôn X có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở anh Đặng Đôn thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung:** Chị Võ Thị Kim O và anh Đặng Đôn X không yêu cầu nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** Chị O phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b, khoản 2 điều 227-BLTTDS xử vắng mặt anh Đặng Đôn X.

- **Về tình cảm:** Áp dụng khoản 1, điều 51; khoản 1, điều 56- Luật HNGĐ xử cho chị Võ Thị Kim O được ly hôn với anh Đặng Đôn X.

- Áp dụng điều 58, 81, 82, 83 - Luật HNGĐ xử giao cho chị Võ Thị Kim O có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Đặng Đôn Bảo N, sinh ngày 06/9/2013 đến tuổi trưởng thành và anh Đặng Đôn X có trách nhiệm đóng góp phí tổn nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/01/2018.

Sau khi ly hôn, anh Đặng Đôn X có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở anh Đặng Đôn thực hiện quyền này.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 4, Điều 147-BLTTDS; khoản 8, Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 xử buộc chị Võ Thị Kim O phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí LHST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí LHST mà chị O đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Hà theo biên lai thu tiền số 1675 ngày 18/10/2017. Anh Đặng Đôn X phải nộp phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND Lộc Hà (2 bản);
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- UBND xã Thạch Bàng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA;
- Lưu HS.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Quang